

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÁT XÁT  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HNGĐ-ST

Ngày 29/12/2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp  
về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thu Trang

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đinh Thị Hạnh

2. Bà Phạm Thị Hòa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thu Hà- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 96/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2020/QĐST ngày 03 tháng 12 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 17/2020/TB-TA ngày 08 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Tần Láo T (Tên gọi khác: Sài T) - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Chị Sò Cà S - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tần Láo T trình bày:**

Anh Tần Láo T và chị Sò Cà S kết hôn ngày 26/12/2004 có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, trước khi kết hôn anh chị có được tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân. Sau khi kết hôn anh Tần Láo T và chị Sò Cà S chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày,

trong cách làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái. Từ đó giữa vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau, cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Chị Sò Cà S thường xuyên ghen tuông vô cớ, nghi ngờ anh Tân Láo T có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên thường xuyên chửi bới anh Tân Láo T, chị Sò Cà S còn đến cơ quan nơi anh Tân Láo T làm việc để gây rối, đi rêu rao, bôi nhọ danh dự của anh Tân Láo T. Từ tháng 03/2020 anh Tân Láo T và chị Sò Cà S đã sống ly thân nhau không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã nhiều lần được hai bên gia đình, chính quyền thôn, xã can thiệp hòa giải nhưng vẫn không cải thiện được. Đến nay anh Tân Láo T nhận thấy không còn tình cảm với chị Sò Cà S nữa nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Sò Cà S để anh yên tâm sinh sống và công tác.

Về con chung: Quá trình chung sống anh Tân Láo T và chị Sò Cà S sinh được 02 người con chung là cháu Tân Thị H - Sinh ngày 12/9/2005 và cháu Tân Thành T - Sinh ngày 15/7/2019. Khi ly hôn anh Tân Láo T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Sò Cà S được nuôi dưỡng cả hai cháu Tân Thị H và Tân Thành T đến tuổi trưởng thành. Anh Tân Láo T sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Tân Thị H và cháu Tân Thành T mỗi cháu với số tiền là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hiện nay anh Tân Láo T đang công tác tại Ủy ban nhân dân xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, thu nhập từ lương của anh Tân Láo T là 7.300.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Anh Tân Láo T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Sò Cà S trình bày:**

Chị Sò Cà S và anh Tân Láo T kết hôn với nhau ngày 26/12/2004 có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, trước khi kết hôn chị và anh Tân Láo T có thời gian tìm hiểu và đi đến hôn nhân. Sau khi kết hôn về chung sống giữa chị và anh Tân Láo T vẫn có những mâu thuẫn nhỏ. Đến năm 2019 mâu thuẫn giữa anh chị trở nên căng thẳng, nguyên nhân là do anh Tân Láo T ngoại tình với người phụ nữ khác rồi về hắt hủi vợ con, anh Tả nhiều lần chửi bới, đánh đập chị Sò Cà S nhưng chị vẫn bỏ qua và khuyên anh Tả quay về với gia đình nhưng anh Tả không chịu nghe. Do đó giữa anh chị thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau, hàng xóm láng giềng, thôn, xã đã nhiều lần can thiệp nhưng mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị vẫn không giải quyết được. Từ tháng 3/2020 anh Tân Láo T đã bỏ nhà ra ngoài ở với người phụ nữ khác, anh chị đã sống ly thân từ thời gian đó cho đến nay, không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế. Tháng 6/2020 anh Tân Láo T nộp đơn lên Tòa án nhân dân huyện Bát Xát đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Sò Cà S, trong quá trình giải quyết anh Tả đã rút đơn tuy nhiên khi rút đơn về chị Sò Cà S và anh Tân Láo T vẫn sống ly thân, anh chị không sống chung nhà nên không nói chuyện với nhau, tình cảm vợ chồng không hàn gắn được. Nay anh Tân Láo T tiếp tục khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì chị Sò Cà S không đồng ý. Chị Sò Cà S chỉ đồng ý ly hôn với điều kiện anh Tân Láo T phải cấp dưỡng nuôi con chung thành một lần với tổng số tiền là 408.000.000 đồng.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Sò Cà S và anh Tần Láo T sinh được 02 người con chung là cháu Tần Thị H - Sinh ngày 12/9/2005 và cháu Tần Thành T - Sinh ngày 15/7/2019. Khi ly hôn chị Sò Cà S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi dưỡng cả hai cháu Tần Thị H và Tần Thành T đến tuổi trưởng thành. Chị Sò Cà S yêu cầu anh Tần Láo T phải cấp dưỡng nuôi cháu Tần Thành T là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Tần Thành T đủ 18 tuổi. Chị Sò Cà S đề nghị anh Tần Láo T phải giao tiền cấp dưỡng nuôi cháu Tần Thành T thành một lần với tổng số tiền là 408.000.000 đồng (Bốn trăm linh tám triệu đồng). Hiện nay chị Sò Cà S đang làm nông nghiệp tại địa phương và làm thêm một số công việc của thôn, thu nhập của chị bình quân khoảng 5.000.000 đồng/tháng, chị Sò Cà S có thu nhập và nơi ở ổn định, bản thân chị có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc cho cháu Tần Thị H và cháu Tần Thành T.

Về tài sản chung: Chị Sò Cà S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đúng quy định, tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử cho anh Tần Láo T được ly hôn chị Sò Cà S. Về con chung: Giao cháu Tần Thị H - Sinh ngày 12/9/2005 và cháu Tần Thành T - Sinh ngày 15/7/2019 cho chị Sò Cà S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Tần Thị H và cháu Tần Thành T đủ 18 tuổi. Anh Tần Láo T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Tần Thị H và cháu Tần Thành T mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Tần Láo T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Sò Cà S và giải quyết việc nuôi con chung giữa anh chị, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn chị Sò Cà S có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn Khoang Thuyền, xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn anh Tần Láo T có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân:

Anh Tần Láo T và chị Sò Cà S kết hôn ngày 26/12/2004 có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

theo đúng quy định của pháp luật, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có được tìm hiểu nhau. Do đó hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn anh Tân Láo T cho rằng anh và chị Sò Cà S không hợp nhau trong cuộc sống hàng ngày, trong cách làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái. Chị Sò Cà S nghi ngờ anh Tân Láo T có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác và thường xuyên đến cơ quan nơi anh Tân Láo T làm việc để gây rối, bôi nhọ danh dự của anh Tân Láo T, từ đó giữa anh chị thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau, cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Chị Sò Cà S cũng khẳng định giữa chị và anh Tân Láo T có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Tân Láo T có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác rồi về hắt hủi, đánh đập chị, vợ chồng anh chị thường xuyên đánh cãi chửi nhau, hàng xóm, thôn, xã đã nhiều lần can thiệp nhưng mâu thuẫn vợ chồng anh chị vẫn không giải quyết được. Anh Tân Láo T và chị Sò Cà S đều xác nhận anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 2/2020 đến nay, anh chị không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế. Tháng 6/2020 anh Tân Láo T nộp đơn lên Tòa án nhân dân huyện Bát Xát đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Sò Cà S, trong quá trình giải quyết anh Tân Láo T đã rút đơn để vợ chồng về đoàn tụ, tuy nhiên sau khi rút đơn về anh chị vẫn sống ly thân, anh chị không sống chung nhà nên tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được.

Tại biên bản xác minh ngày 03/11/2020 tại nơi sinh sống của anh Tân Láo T, chị Sò Cà S và tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát đã có cơ sở để xác định giữa anh Tân Láo T và chị Sò Cà S thường xuyên xảy ra việc đánh cãi nhau, mâu thuẫn giữa anh chị đã nhiều lần được thôn, xã can thiệp giải quyết nhưng tình cảm vợ chồng anh chị vẫn không hàn gắn được. Nội dung xác minh của Tòa án phù hợp với lời khai của anh Tân Láo T và chị Sò Cà S. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Tân Láo T và chị Sò Cà S đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng anh chị đã sống ly thân nhau, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Tân Láo T đối với chị Sò Cà S.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh Tân Láo T và chị Sò Cà S sinh được 02 người con chung là cháu Tân Thị H - Sinh ngày 12/9/2005 và cháu Tân Thành T - Sinh ngày 15/7/2019. Khi ly hôn anh Tân Láo T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Sò Cà S được nuôi dưỡng cả hai cháu Tân Thị H và Tân Thành T đến tuổi trưởng thành. Anh Tân Láo T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Tân Thị H và cháu Tân Thành T mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Sò Cà S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tân Thị H và Tân Thành T đến tuổi trưởng thành, chị yêu cầu anh Tân Láo T phải cấp dưỡng nuôi cháu Tân Thành T là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Tân Thành T đủ 18 tuổi. Chị Sò Cà S đề nghị anh Tân Láo T phải giao tiền cấp dưỡng cho cháu Tân Thành T thành một lần với tổng số tiền là 408.000.000 đồng (Bốn trăm linh tám triệu đồng).

Về việc giao nuôi con khi ly hôn: Xét thấy Tân Láo T và chị Sò Cà S đều có việc làm và thu nhập ổn định, anh Tân Láo T công tác tại Ủy ban nhân dân xã Nậm Chạc, thu nhập từ lương của anh Tân Láo T là 7.300.000 đồng/tháng, chị

Sò Cà S có nơi ở ổn định, hiện nay chị đang làm nông nghiệp và làm thêm một số công việc tại thôn Khoang Thuyền, xã Nậm Chạc, thu nhập của chị Sò Cà S bình quân khoảng 5.000.000 đồng/tháng. Chị Sò Cà S có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu Tần Thị H và cháu Tần Thành T đến tuổi trưởng thành, anh Tần Láo T cũng nhất trí với nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung của chị Sò Cà S, quá trình giải quyết vụ án cháu Tần Thị H có nguyện vọng được ở với chị Sò Cà S, cháu Tần Thành T hiện nay còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) cần sự chăm sóc của mẹ. Do đó, xét về điều kiện và nguyện vọng của các đương sự thì giao cháu Tần Thị H và cháu Tần Thành T cho chị Sò Cà S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Xét thấy hiện nay anh Tần Láo T đang công tác tại Ủy ban nhân dân xã Nậm Chạc, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, thu nhập từ lương là 7.300.000 đồng/tháng, anh Tả chưa có nơi ở ổn định, anh đang phải ở nhờ tại nhà công vụ của Ủy ban nhân dân xã Nậm Chạc. Bản thân anh Tần Láo T muốn có trách nhiệm với cả hai cháu Tần Thị H và cháu Tần Thành T và tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Tần Thị H và Tần Thành T mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy mức cấp dưỡng như đề nghị của anh Tần Láo T là phù hợp với điều kiện kinh tế, hoàn cảnh sống của anh Tần Láo T. Do đó yêu cầu của chị Sò Cà S về việc yêu cầu anh Tần Láo T cấp dưỡng nuôi cháu Tần Thành T là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Tần Thành T đủ 18 tuổi và yêu cầu anh Tần Láo T phải giao tiền cấp dưỡng thành một lần với tổng số tiền là 408.000.000 đồng (Bốn trăm linh tám triệu đồng) là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Tần Láo T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn và 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Tần Láo T và chị Sò Cà S.

2. Về con chung: Giao cháu Tần Thị H - Sinh ngày 12/9/2005 và cháu Tần Thành T - Sinh ngày 15/7/2019 cho chị Sò Cà S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Tần Thị H và cháu Tần Thành T đủ 18 tuổi. Anh Tần Láo T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Tần Thị H và cháu Tần Thành T mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Tần Láo T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Anh Tần Láo T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh Tần Láo T đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/0003467 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát. Anh Tần Láo T còn phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Sò Cà S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Tần Láo T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
  - VKSND tỉnh;
  - VKSND huyện;
  - Chi cục THADS huyện;
  - Các đương sự;
  - UBND xã Nậm Chạc, huyện
- Bát Xát, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Thu Trang**